

Số: 21 /2026/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 27 tháng 02 năm 2026

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng; diện tích công trình sự nghiệp khác quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 của Chính phủ tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định về việc phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng; diện tích công trình sự nghiệp khác quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 của Chính phủ tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Tây Ninh.

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng; diện tích công trình sự nghiệp khác quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 của Chính phủ tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Tây Ninh.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan nhà nước.
- Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư).
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.
- Ban Quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước.

5. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xác định, quyết định, áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng; diện tích công trình sự nghiệp.

**Điều 3. Thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng; diện tích công trình sự nghiệp khác quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 của Chính phủ**

1. Các Sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng; diện tích công trình sự nghiệp tại cơ quan, tổ chức, đơn vị (bao gồm cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc).

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường quyết định tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng; diện tích công trình sự nghiệp tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

**Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Đối với nhiệm vụ, dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì cơ quan, người có thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp quyết định điều chỉnh hoặc không điều chỉnh theo tiêu chuẩn, định mức do cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại Quyết định này quyết định.

2. Đối với trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp hiện có đang quản lý, sử dụng hoặc đang thực hiện giao, điều chuyển hoặc xử lý sau khi thực hiện sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, chấm dứt hoạt động trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 của Chính phủ.

**Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày **15 / 3 /2026**.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng phục vụ hoạt động đặc thù của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Long An; Quyết định số 38/2020/QĐ-UBND ngày 07/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

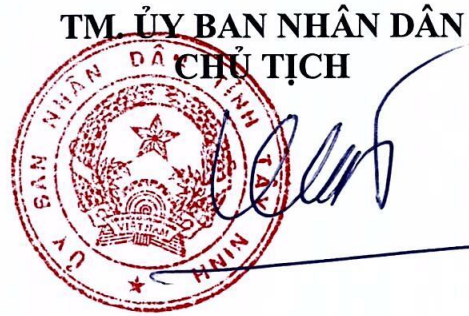
3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà

nước khu vực XVIII; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- TT. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- CVP, PCVP.UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Tây Ninh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Phòng KTTC;
- Lưu: VT. Quoc. (06)

*(Handwritten signature)*



Lê Văn Hảo